

## THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG PHÒNG TRÁNH XÂM HẠI TÌNH DỤC CHO HỌC SINH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Mai<sup>1</sup>,  
Nguyễn Bá Phú<sup>2,+</sup>

<sup>1</sup>Trường Tiểu học Vàm Cỏ Đông, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh

<sup>2</sup>Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế

+ Tác giả liên hệ • Email: nguyembaphu@dhsphue.edu.vn

### Article History

Received: 12/5/2020

Accepted: 22/6/2020.

Published: 20/7/2020

### Keywords

sexual abuse, skills to prevent sexual abuse, primary school students.

### ABSTRACT

Child abuse is a global social problem. In fact, the situation of students' lack of abuse prevention skills is still high, and the response to situations in their lives is limited. The paper explores the status of managing sex education prevention skills for students at primary schools in District 8, Ho Chi Minh City. The result of the survey is the basis for proposing measures to improve the effectiveness of this work in the area in the future.

### 1. Mở đầu

Nạn xâm hại trẻ em là vấn đề xã hội có tính toàn cầu. Theo số liệu của Bộ Công an, trong 2 năm 2017-2018, toàn quốc xảy ra tới 2.643 vụ xâm hại tình dục (XHTD) với nạn nhân là 2.690 trẻ em (Thu Phương, 2020). Ở nước ngoài cũng như ở Việt Nam, nhiều nhà tâm lý học, giáo dục học đã đi sâu nghiên cứu về XHTD trẻ em dưới nhiều khía cạnh để tìm hiểu thực trạng, lý giải và tìm giải pháp cho vấn nạn này.

Nghiên cứu của các tác giả David Finkelhor và cộng sự (2009) cho thấy, 6,1% trẻ em từ 0 đến 17 tuổi sống ở Hoa Kỳ (trong tổng số 4.549 mẫu nghiên cứu) đã là nạn nhân của XHTD; Trần Văn Thường (2018) cho rằng "Các tội xâm phạm tình dục trẻ em đã và đang gây ra những hậu quả rất nguy hại cho bản thân trẻ em, cho gia đình và xã hội, gây ảnh hưởng lâu dài tới tâm - sinh lý của các em trong suốt quá trình trưởng thành,... gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, tạo ra tâm lý hoang mang, lo lắng cho người dân". Lê Thị Thu (2019) nhấn mạnh vai trò của hoạt động tham vấn học đường đối với trẻ em trước nguy cơ bị XHTD...

Trẻ em là đối tượng cần được sự quan tâm của toàn xã hội. Điều 34, Công ước của Liên Hiệp Quốc về Quyền trẻ em quy định các nước thành viên cam kết "bảo vệ trẻ em, chống tất cả các hình thức bóc lột tình dục và lạm dụng tình dục" (Liên Hiệp Quốc, 1990). Đảng và Chính phủ rất quan tâm đến việc giáo dục, bảo vệ trẻ em trước nạn XHTD. Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015 đã xác định mục tiêu "giảm hàng năm 10% số trẻ em bị XHTD, bị bạo lực; 100% trẻ em được phát hiện bị XHTD, bị bạo lực được can thiệp, trợ giúp" (Thủ tướng Chính phủ, 2011).

Thực tế cho thấy, hiện nay, tình trạng học sinh (HS) thiếu kỹ năng phòng tránh xâm hại vẫn ở tỉ lệ cao, sự ứng phó với các tình huống trong cuộc sống của các em còn hạn chế. Để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT (Ban Chấp hành Trung ương, 2013), các nhà quản lý cần phải có những định hướng, biện pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động dạy học và giáo dục; trong đó, quản lý hoạt động giáo dục HS kỹ năng phòng tránh XHTD là một yêu cầu tất yếu trong nhiệm vụ của mỗi nhà trường.

Bài viết nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS các trường tiểu học ở Quận 8, TP. Hồ Chí Minh để có cơ sở đề xuất các biện pháp nâng cao hiệu quả công tác này tại địa bàn trong thời gian tới.

### 2. Kết quả nghiên cứu

#### 2.1. Một số khái niệm cơ bản

Theo khoản 8, điều 4, Luật Trẻ em 2016: "XHTD trẻ em là việc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực, ép buộc, lôi kéo, dụ dỗ trẻ em tham gia vào các hành vi liên quan đến tình dục, bao gồm hiếp dâm, cưỡng dâm, giao cấu, dâm ô với trẻ em vào mục đích mại dâm, khiêu dâm dưới mọi hình thức" (Quốc hội, 2016).

Kỹ năng phòng tránh XHTD là khả năng của bản thân có thể nhận biết các nguy cơ, hành vi XHTD và vận dụng những tri thức, kinh nghiệm đã được học để tránh xa và tự bảo vệ bản thân trước nguy cơ bị XHTD.

Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS là những hoạt động có ý thức, có kế hoạch và hướng đích của chủ thể quản lý tác động tới các hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong nhà

trường nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ mà tiêu điểm là quá trình giáo dục và dạy kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS. Nội dung cụ thể của công tác quản lý hoạt động giáo dục phòng tránh XHTD cho HS trong nhà trường bao gồm: Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, đánh giá.

## 2.2. Khách thể và phương pháp khảo sát

Khảo sát tiến hành trên 13 cán bộ quản lý và 90 giáo viên tại 10 trường tiểu học trên địa bàn Quận 8, bao gồm các trường: Rạch Ông, Lí Nhân Tông, Hoàng Minh Đạo, Thái Hưng, Nguyễn Trung Ngạn, Trần Nguyên Hãn, Trần Danh Lâm, Nguyễn Trực, Vàm Cỏ Đông và Bông Sao. Thời điểm khảo sát: học kì 1 năm học 2019-2020 (từ tháng 11 đến tháng 12/2019).

Mẫu được chọn một cách ngẫu nhiên, không có tác động vào việc chọn những mẫu kì vọng. Chúng tôi phối hợp nhiều phương pháp khảo sát thực trạng, trong đó điều tra bằng bảng hỏi là phương pháp chủ đạo. Bảng hỏi khảo sát thực trạng quản lý hoạt động giáo dục phòng, chống XHTD cho HS được thiết kế bao gồm 4 nội dung chính dựa vào chức năng của hoạt động đánh giá.

Thang đánh giá được quy ước điểm số từ 1 đến 4 tương ứng với 4 mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả (1- Không thực hiện, không hiệu quả; 2- Ít thực hiện, ít hiệu quả; 3- Thịnh thoảng thực hiện, khá hiệu quả; 4- Thường xuyên thực hiện, rất hiệu quả). Sau khi thu thập phiếu, chúng tôi đã rà soát, tiến hành nhập dữ liệu trên phần mềm xử lý số liệu IBM SPSS Statistics 20, kiểm tra missing và tiến hành xử lý số liệu theo định dạng thống kê mô tả.

Các thông số được sử dụng trong phân tích thực trạng đó là: tần suất, tỉ lệ phần trăm, điểm trung bình và độ lệch chuẩn.

## 2.3. Kết quả khảo sát

### 2.3.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh

Bảng 1. Thực trạng lập kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS

Nội dung công tác lập kế hoạch	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Xây dựng và công khai kế hoạch giáo dục đến các lực lượng liên quan	3,68	0,489	3,60	0,530
Kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu, các bước thực hiện	3,63	0,505	3,58	0,515
Kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế	3,62	0,526	3,54	0,538
Kế hoạch đảm bảo tính đồng bộ	3,47	0,539	3,41	0,532
Kế hoạch đảm bảo tính khả thi	3,59	0,494	3,45	0,500

Chú thích: ĐTB: giá trị trung bình tính trên toàn mẫu ( $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$ ); ĐLC: Độ lệch chuẩn

Nhìn chung, công tác lập kế hoạch hoạt động giáo dục phòng tránh XHTD cho HS được các nhà trường thực hiện rất tốt, cả về mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả đạt được (ĐTB của hai khía cạnh khảo sát này đều tiệm cận với mức độ điểm tối đa của thang đo).

Điều này cho thấy, giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS tiểu học là một nội dung được nhà trường đặc biệt quan tâm và mang lại hiệu quả đáng ghi nhận.

Nhóm các nội dung được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá cao cả về mức độ thực hiện và hiệu quả là: “Xây dựng và công khai kế hoạch giáo dục đến các lực lượng liên quan” (ĐTB = 3,68, ĐLC = 0,489); “Kế hoạch đảm bảo mục đích, yêu cầu, các bước thực hiện” (ĐTB = 3,63, ĐLC = 0,505) và “Kế hoạch đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế” (ĐTB = 3,62, ĐLC = 0,526). Điều này có thể khẳng định: nếu kế hoạch giáo dục được công khai minh bạch; phân công rõ ràng và sát với thực tế bao nhiêu thì hiệu quả mang lại càng cao bấy nhiêu.

Nhóm các nội dung được đánh giá thấp hơn là: “Kế hoạch đảm bảo tính đồng bộ” (ĐTB = 3,47, ĐLC = 0,539) và “Kế hoạch đảm bảo tính khả thi” (ĐTB = 3,59, ĐLC = 0,494). Đây là vấn đề các nhà trường cần rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong thời gian đến.

### 2.3.2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh

Khảo sát thực trạng về vấn đề này, chúng tôi thu được kết quả như sau (bảng 2):

Bảng 2. Thực trạng tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS

Tổ chức thực hiện kế hoạch	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Có lộ trình, tiến độ thực hiện cụ thể	3,52	0,624	3,46	0,607
Có tổ chức tập huấn công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,58	0,603	3,64	0,502

Có cung cấp tài liệu phục vụ công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,53	0,623	3,50	0,558
Có chú ý đầu tư hạ tầng cơ sở phục vụ công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,34	0,722	3,32	0,614
Nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS dễ hiểu, đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu thực tế của HS	3,67	0,663	3,61	0,528
Có phụ cấp dành cho giáo viên thực hiện công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,02	1,120	3,21	0,882
Thực hiện đầy đủ các nội dung, kế hoạch đã đề ra về công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,63	0,561	3,62	0,526
Các phương pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS phù hợp	3,96	2,930	3,61	0,528
Các hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS phù hợp	3,65	0,500	3,58	0,515

*Chú thích: ĐTB: giá trị trung bình tính trên toàn mẫu ( $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$ ); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Khảo sát mức độ tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS tiểu học, giá trị được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá thực hiện thường xuyên nhất là “Các phương pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS phù hợp” (ĐTB = 3,96). Tuy nhiên, tiêu chí này có độ lệch chuẩn khá lớn (2,930). Điều này cho thấy, chưa có sự thống nhất cao trong nhận định về vấn đề này ở các lực lượng khảo sát. Nội dung có điểm trung bình cao thứ 2 là “Nội dung dễ hiểu, đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu thực tế của HS” (ĐTB = 3,67, ĐLC = 0,663) và cao thứ 3 là “Hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS phù hợp” (ĐTB = 3,65, ĐLC = 0,500).

Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên có điểm trung bình thấp nhất là “Phụ cấp dành cho giáo viên thực hiện công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS” (ĐTB = 3,02 và 1,120). Điều này cho thấy, đây là nội dung ít được quan tâm thực hiện nhất trong công tác tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong các nhà trường. Thiết nghĩ rằng, để góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác giáo dục này, phụ cấp, chế độ đãi ngộ đối với lực lượng thực hiện công tác này cần có sự quan tâm thoả đáng.

Xét về tính hiệu quả thực hiện, công tác thực hiện kế hoạch giáo dục trong các nhà trường đem lại kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, xét về giá trị điểm trung bình mức độ hiệu quả dường như không có sự tương đồng với mức độ thực hiện. Nội dung được đánh giá hiệu quả nhất chính là “Có tổ chức tập huấn công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS” (ĐTB = 3,64; ĐLC = 0,502); xếp thứ 2 là “Thực hiện đầy đủ các nội dung, kế hoạch đã đề ra về công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS” (ĐTB = 3,62, ĐLC = 0,526) và cùng đứng vị trí thứ 3 là “Nội dung dễ hiểu, đầy đủ, đáp ứng được nhu cầu thực tế của HS” và “phương pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS phù hợp” (đều có ĐTB = 3,61, ĐLC = 0,528). Riêng việc đánh giá hiệu quả thực hiện nội dung “Có phụ cấp dành cho giáo viên thực hiện công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS” thì tương ứng với mức độ thực hiện đều bị đánh giá thấp nhất với giá trị ĐTB là 3,21.

Như vậy, có thể thấy rằng: Không phải bất kì nội dung nào được đánh giá mức độ thực hiện thường xuyên cũng đồng nghĩa với mức độ hiệu quả đạt được, bởi vì điều này có thể còn do nhiều yếu tố khác tác động.

### 2.3.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh

Thực trạng chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS ở các trường tiểu học Quận 8, TP. Hồ Chí Minh được phản ánh trong bảng 3.

*Bảng 3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Có định hướng nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,61	0,614	3,43	0,636
Có định hướng phương pháp giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,53	0,639	3,44	0,637
Có định hướng hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,46	0,668	3,35	0,652

Có chỉ đạo công tác phối hợp giữa các bộ phận có liên quan nhằm tổ chức tốt việc giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,72	0,473	3,51	0,540
Có phân công công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,57	0,651	3,48	0,654
Tiếp thu ý kiến đóng góp từ phía giáo viên, phụ huynh về công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,55	0,668	3,43	0,680

*Chú thích: ĐTB: giá trị trung bình tính trên toàn mẫu ( $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$ ); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS được thao tác hóa và tiến hành khảo sát ở 6 nội dung trong bảng số liệu trên đây. Nội dung “*Có chỉ đạo công tác phối hợp giữa các bộ phận có liên quan nhằm tổ chức tốt việc giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*” được đánh giá là thực hiện thường xuyên và hiệu quả cũng cao nhất, với ĐTB trên tổng số mẫu khảo sát có giá trị lần lượt là 3,72 và 3,51; nội dung đánh giá tổ chức ít nhất và mức hiệu quả thấp nhất là “*Có định hướng hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*” với giá trị ĐTB lần lượt là 3,46 và 3,35.

Điều này cho thấy, đây là một trong những tồn tại cần có hướng giải quyết cụ thể nhằm cải thiện hiệu quả công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong các nhà trường tiểu học trong thời gian tới.

2.3.4. *Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh xâm hại tình dục cho học sinh*

*Bảng 4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*

Công tác kiểm tra, đánh giá	Mức độ thực hiện		Mức độ hiệu quả	
	ĐTB	ĐLC	ĐTB	ĐLC
Công tác dự giờ các buổi giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,30	0,654	3,41	0,663
Có đánh giá, trao đổi các nội dung về giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong các buổi họp	3,50	0,712	3,46	0,697
Có gặp gỡ, trao đổi, góp ý cho giáo viên về phương pháp, hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,54	0,668	3,52	0,684
Trao đổi lắng nghe ý kiến HS về mức độ phù hợp của các nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp	3,26	0,700	3,20	0,719
Định kì tổ chức họp rút kinh nghiệm đối với công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS	3,36	0,752	3,32	0,744

*Chú thích: ĐTB: giá trị trung bình tính trên toàn mẫu ( $1 \leq \text{ĐTB} \leq 4$ ); ĐLC: Độ lệch chuẩn*

Nhằm đánh giá được thực trạng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS tiểu học trên địa bàn Quận 8, TP. Hồ Chí Minh, chúng tôi tiến hành khảo sát mức độ tổ chức thực hiện và hiệu quả đạt được trên 05 nội dung (cụ thể ở bảng trên). Thực trạng công tác này được cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá mức độ tổ chức và hiệu quả khá tương ứng. Nội dung được đánh giá cao nhất là “*Có gặp gỡ, trao đổi, góp ý cho giáo viên về phương pháp, hình thức giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*” (ĐTB mức độ thực hiện là 3,54 và ĐTB mức độ hiệu quả là 3,52); nội dung có ĐTB cao thứ hai là “*Có đánh giá, trao đổi các nội dung về giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS trong các buổi họp*” (ĐTB mức độ thực hiện là 3,50 và ĐTB mức độ hiệu quả là 3,46”.

Trong khi đó, các nội dung sau được đánh giá thấp hơn cả về mức độ thực hiện và hiệu quả: “*Trao đổi lắng nghe ý kiến HS về mức độ phù hợp của các nội dung giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS từ đó có sự điều chỉnh cho phù hợp*” (ĐTB = 3,26); “*Công tác dự giờ các buổi giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS*” (ĐTB = 3,30).

Kết quả này làm chúng tôi khá băn khoăn, bởi lẽ mục tiêu cuối cùng của giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD là hướng đến hình thành cho HS những khả năng ứng phó với những tình huống có vấn đề, nhưng việc trao đổi, lắng nghe ý kiến của các em để điều chỉnh lại ít được thực hiện, vậy thì hiệu quả thực tế sẽ ảnh hưởng nhiều, bởi các yếu tố đề ra chưa hẳn phù hợp với các em, do phụ thuộc vào chủ quan duy ý chí của cán bộ quản lý và giáo viên trực tiếp phụ trách công tác.

### 3. Kết luận

Nhìn chung, công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS tiểu học trên địa bàn Quận 8, TP. Hồ Chí Minh cơ bản đảm bảo được thực hiện đầy đủ các nội dung bao gồm: công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo thực hiện cũng như công tác kiểm tra giám sát. Kết quả khảo sát cho thấy, cán bộ quản lý và giáo viên đều đánh giá mức độ thực hiện và mức độ hiệu quả đạt được nằm ở giá trị ĐTB trên 3 (mức độ trên thỉnh thoảng đến thường xuyên). Điều này có thể khẳng định, công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS tiểu học tại Quận 8 đã được chú trọng và mang lại những hiệu quả cơ bản.

Tuy nhiên, công tác này vẫn còn một số hạn chế nhất định, chẳng hạn: việc xây dựng kế hoạch chưa có sự đồng bộ, tính khả thi chưa cao; công tác tổ chức thực hiện kế hoạch còn có những lúng túng nhất định; công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch chưa thường xuyên và chặt chẽ, chưa có sự tổng kết thường xuyên để tìm ra được các mặt mạnh và những mặt còn tồn tại, việc kiểm tra còn mang tính thời vụ,... Do vậy, để công tác giáo dục kỹ năng phòng tránh XHTD cho HS ở các trường tiểu học trên địa bàn ngày càng mang tính hiệu quả thì những tồn tại này cần được khắc phục.

#### Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*
- Bộ GD-ĐT (2010). *Điều lệ Trường tiểu học* (Ban hành kèm Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 của Bộ GD-ĐT).
- Bộ GD-ĐT (2014). *Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.*
- David Finkelhor, Heather Turner, Richard Ormrod & Sherry L. Hamby (2009). *Violence, Abuse, and Crime Exposure in a National Sample of Children and Youth.* Pediatrics, 124 (5) 1411-1423; DOI: <https://doi.org/10.1542/peds.2009-0467>.
- Lê Thị Thu (2019). *Hoạt động tham vấn học đường góp phần bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị xâm hại tình dục.* Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 10, tr 132-135.
- Liên Hiệp Quốc (1990). *Công ước về quyền trẻ em.*
- Quốc hội (2016). *Luật Trẻ em.* Luật số 102/2016/QH13, ngày 05/4/2016.
- Thu Phương (2020). *Phòng, chống xâm hại trẻ em trong các cơ sở giáo dục.* Truy cập tại <http://quochoi.vn/tintuc/pages/tin-hoat-dong-cua-quoc-hoi.aspx?ItemID=43817>, ngày 13/1/2020.
- Thủ tướng Chính phủ (2011). *Quyết định số 267/QĐ-TTG ngày 22/02/2011 phê duyệt Chương trình quốc gia bảo vệ trẻ em giai đoạn 2011-2015.*
- Trần Văn Thường (2018). *Các tội xâm phạm tình dục trẻ em trên địa bàn miền Đông Nam bộ: tình hình, nguyên nhân và giải pháp phòng ngừa.* Luận án tiến sĩ Luật học, mã số: 9. 38. 01.05, Học viện Khoa học xã hội - Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.